

Số: 17/2024/QĐ-TA

Bát Xát, ngày 12 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà Đỗ Thị Thanh Hương.

2. Thư ký phiên họp: Bà Vũ Minh Phương - Thư ký toà án.

Ngày 12/3/2024 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 17/2024/QĐ-TA ngày 05/3/2024 đối với:

Họ và tên: Lê Văn N; Tên gọi khác: Không, Giới tính Nam.

Sinh ngày 16/01/1971; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Căn cước công dân: 010071002555 ;cấp ngày 24/06/2021; Nơi cấp: Cục quản lý hành chính về TTXH.

Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp : Không

ĐKHKTT: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Tiền án: Không; tiền sự: Không

Nhân thân: Lê Văn N có nhân thân xấu. Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 71/QĐ-TA ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đã quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn N với thời hạn là 12 tháng, tính từ ngày 27/10/2020. Ngày 20/9/2021, Lê Văn N chấp hành xong, tính đến ngày thực hiện hành vi, vi phạm hành chính Lê Văn N đã được xóa tiền sự.

Con ông: Con ông Lê Văn Sàng và bà Hoàng Thị Nin (đều đã chết)

Người bị đề nghị: Lê Văn N hiện đã được đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai (Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Đức Bình – Trưởng phòng Lao động thương binh xã hội huyện B.

Người đại diện theo uỷ quyền của phòng Lao động thương binh xã hội huyện B: Ông Nguyễn Văn Khôi – Phó trưởng phòng Lao Động thương binh xã hội huyện B.

2. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B: Ông Nguyễn Trung Hải – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn N: **Hồi 06 giờ 30 phút ngày 16/12/2023 Công an xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai** đã lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lê Văn N tại bản tường trình Lê Văn N khai nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là loại ma túy Heroine, hình thức sử dụng là **hút**. Lê Văn N có hộ khẩu thường trú tại: Thôn B, **xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai** nhưng không thực hiện đăng ký cai nghiện theo quy định tại Điều 33 Nghị Định 116/2021/NĐ- CP ngày 21/12/2021. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày **16/12/2023** xác định Lê Văn N nghiện ma túy loại Heroine. Ngày **16/12/2023** khi Lê Văn N đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã C, huyện B phát hiện bắt quả tang đưa về Ủy ban nhân dân xã C, huyện B để làm việc tiến hành lập biên bản và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai, địa chỉ: thôn Đ, xã P, thành phố Lào Cai đối với Lê Văn N.

Tại bản tường trình và đơn xin vắng mặt tại phiên họp, người bị đề nghị Lê Văn N đã thừa nhận bản thân nghiện ma túy từ tháng 11 năm **2018**. Vào ngày 16/12/2023 khi Lê Văn N đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lê Văn N nhất trí với kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với mình, không có ý kiến gì về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị phòng Lao động thương binh xã hội: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng khoản 1 điều 96 luật xử lý vi phạm hành chính, căn cứ vào Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 40, 41, 42, 43 nghị định 116/2021/NĐ- CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ **15 đến 18** tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai địa chỉ: Thôn Đ, xã P, thành phố Lào Cai đối với trường hợp Lê Văn N – sinh ngày **16/01/1971**; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định xử lý vi phạm hành chính, đối tượng áp dụng, thẩm quyền xem xét lập hồ sơ, việc giải quyết xử lý vi phạm hành chính của thẩm phán đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm về thời hạn xét đề nghị. Đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động- Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Lào Cai.

XÉT THẤY

Sau khi xem xét hồ sơ thụ lý số **11/2024/XLHC** ngày 01/03/2024 và nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B về hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn N, sinh ngày **16/01/1971**. Tòa án nhân dân huyện B xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo

quy định tại các Điều 95, Điều 96 điều 103 điều 104- Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 – Nghị định số 116/2021/NĐ- CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Đối với người bị đề nghị Lê Văn N là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 11 năm 2018, loại ma túy sử dụng là heroine, hình thức sử dụng là **hút**, không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Mặc dù nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến sức khỏe nhưng ngày 16/12/2023 Lê Văn N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang đưa về Ủy ban nhân dân xã lập biên bản vi phạm và lập biên bản giao nhận hồ sơ, người bị quản lý trong thời gian lập hồ sơ cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 vào ngày 16/12/2023. Tại phiên đơn xin vắng mặt tại phiên họp, Lê Văn N thừa nhận hành vi sử dụng ma túy. Quá trình lập hồ sơ, Lê Văn N đã có bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã được nghe đọc lại hồ sơ, không có ý kiến gì. Vì vậy việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết phù hợp quy định của pháp luật.

Vì vậy việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn N là đúng với quy định tại điều 95, điều 96 - Luật xử lý vi phạm hành chính; **Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy.**

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn N đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến chất ma túy của Nhà nước, vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội; gây nguy hại cho sức khỏe, thể chất, tinh thần của người sử dụng ma túy làm ảnh hưởng đến gia đình, người thân và cộng đồng xã hội, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Lê Văn N là người có nhân thân xấu, bản thân là người nghiện ma túy từ năm 2018, đã từng 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 71/QĐ-TA ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện B đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Lào Cai với thời hạn 12 tháng. Đến ngày 20/9/2021, Lê Văn N chấp hành xong, tính đến ngày thực hiện hành vi vi phạm hành chính Lê Văn N đã được xóa tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Lê Văn N không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ Lê Văn N đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi với hành vi vi phạm của mình nên cần áp dụng khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để giảm nhẹ khi áp dụng.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện B và ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B là có căn cứ phù hợp theo quy định tại Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 107; Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020 và Điều 17, Điều 30, Điều 31, Điều 32, Điều 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15

ngày 13/12/2022 quy định trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Áp dụng khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai. Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, thành phố Lào Cai đối với Lê Văn N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 16/12/2023).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án. Phòng Lao động thương binh xã hội huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kiến nghị, kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Công an huyện B, Phòng Lao động thương binh xã hội huyện B.

Nơi nhận:

- Trưởng CA huyện; TATỉnh
- Trưởng phòng LĐTB và XH;
- **VKSND tỉnh**, VKS huyện BX
- Người bị đề nghị
- Lưu hồ sơ.
- UBND xã C
- (nơi ĐKNKTT)
- Công an xã C
- Cơ sở Cai nghiện MT số 2, tỉnh LC

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương